

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LS
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2024/HS-ST
Ngày 25- 01-2024

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LS, TỈNH HÒA BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Trường Giang

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Phùng Chinh

- Bà Đinh Thị Thúy Hòa

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Vân- Thẩm tra viên Chính, Tòa án nhân dân huyện LS.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LS tham gia phiên tòa: Nguyễn Đức Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện LS, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2024 đối với:

Bị cáo: Bùi Văn M; tên gọi khác: Không; sinh ngày 03 tháng 3 năm 1986 tại: Huyện L, tỉnh Hòa Bình; Nơi cư trú: Xóm N, xã L, huyện L, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Mường; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi Văn C, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm: 1963; có vợ là Nguyễn Thị Thu H (đã ly hôn), Đỗ Thị P và 01 con; gia đình có hai anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình.

Tiền sự: Không

Tiền án: Bản án số 01/2021/HSST ngày 05/01/2021, của Tòa án nhân dân huyện LS, tỉnh Hòa Bình đã áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, xử phạt Bùi Văn M 15 (mười lăm) tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đã chấp hành xong án phạt tù ngày 10/9/2021 theo Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số 766/GCN ngày 10/9/2021 của Trại giam T, Cục C1, Bộ C2.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/8/2023 đến ngày 08/9/2023. Bị bắt tạm giam từ ngày 20/9/2023 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện L, Hoà Bình - Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

Anh Nguyễn Minh Đ; sinh năm 1985; trú tại: Xóm N, xã L, huyện L, tỉnh Hoà Bình - Vắng mặt.

Anh Bùi Đức K; sinh năm 1969; trú tại: Xóm G, xã L, huyện L, tỉnh Hoà Bình - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 30/8/2023, Bùi Văn M, đi từ nhà ra khu vực cầu Đ thuộc thôn Đ, xã A, huyện M, thành phố Hà Nội với mục đích mua ma túy về để sử dụng cho bản thân. Khi ra đến nơi Bùi Văn M gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi, cao khoảng 1m70, dáng người gầy, đầu cắt cua trọc đi xe kiểu dáng xe Wave và hỏi mua ma túy của người này với số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) người đàn ông này đồng ý. Bùi Văn M đưa tiền cho người đàn ông này và được người này đưa lại cho M 01 (một) gói giấy bên trong chứa ma túy loại Heroin. Sau khi mua được ma túy M đi về nhà ở xóm N, xã L, huyện L, tỉnh Hoà Bình và bỏ gói ma túy vừa mua được ra để sử dụng một nửa, số ma túy còn lại M để ở gói giấy và đặt trên bàn uống nước ở đầu giường trong phòng ngủ của M. Đến khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày. Công an huyện L, tỉnh Hoà Bình phối hợp với Công an xã L, huyện L, tỉnh Hoà Bình tiến hành kiểm tra, phát hiện bắt quả tang thu giữ gói ma túy trên bàn uống nước ở đầu giường trong phòng ngủ của M.

- Tại bản Kết luận giám định số 374/KL-KTHS ngày 07/9/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh H kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng trong phong bì niêm phong, một mặt có ghi “Thu giữ của Bùi Văn M” gửi giám định có khối lượng 0,03g (không thấy không ba gam), có thành phần phức tạp, Phòng PC09 Công an tỉnh H không đủ điều kiện để giám định.

- Tại Kết luận giám định số 6595/KL-KTHS ngày 11/9/2023 của V Bộ C2 kết luận: Mẫu gửi giám định là ma túy, loại Heroine (H) có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định danh mục chất ma túy và tiền chất (Bút lục 45). Heroin (Heroine) nằm trong danh mục IA, số thứ tự: 09, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Cáo trạng số: 02/CT-VKSLS ngày 02/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện LS, tỉnh Hòa Bình truy tố Bùi Văn M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LS giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bùi Văn M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Bùi Văn M 18 tháng tù đến 24 tháng tù; tịch thu, tiêu hủy số Heroine thu giữ của Bùi Văn M, bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện LS, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Về Hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa Bùi Văn M thừa nhận đã tàng trữ trái phép 0,03 gam Heroine với mục đích để sử dụng, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập tại hồ sơ vụ án, do vậy có đủ cơ sở kết luận: Bùi Văn M có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm, đã từng bị kết án về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích, song bị cáo không lấy đó làm bài học cảnh tỉnh bản thân, tiếp tục tàng trữ trái phép 0,03 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân phát sinh tội phạm khác, đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện LS truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội khi có tiền án song là tình tiết định khung do vậy không bị coi là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự được áp dụng cho bị cáo khi lượng hình.

[4]. Về hình phạt

Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo: Xét thấy: Cần lên một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới và trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời răn đe, giáo dục, phòng ngừa tội phạm nói chung.

Xét hoàn cảnh, điều kiện của bị cáo, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[5]. *Về tang vật của vụ án:*

- Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L thu giữ 0,03 gam Heroin của Bùi Văn M, sau giám định còn lại 0,003 gram Heroin, đây là vật Nhà nước cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định.

[8]. Về các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Bùi Văn M vào ngày 30/8/2023 tại ở khu vực cầu Đ thuộc huyện M, thành phố Hà Nội, Cơ quan Cảnh sát

điều tra Công an huyện L tách ra để tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào xác định được sẽ tiến hành xử lý theo quy định của pháp luật, do vậy không đề cập.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bùi Văn M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bùi Văn M 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 20/9/2023, được trừ đi thời gian bắt, tạm giữ từ ngày 30/8/2023 đến ngày 08/9/2023.

2. Về tang vật vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,003 gram Heroin, được niêm phong trong 01 phong bì, dán kín mặt trước có chữ “BỘ CÔNG AN VIỆN KHOA HỌC HÌNH SỰ, số 6595/KL-KTHS. Mẫu vật còn lại sau giám định” trên mép dán có hình dấu của V - Bộ C2, Hoàng Thế N.

Tang vật của vụ án được mô tả theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16 tháng 01 năm 2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L và Chi cục Thi hành án dân sự huyện LS.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Bùi Văn M phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo Bùi Văn M có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện LS;
- CQĐT, CQTHAHS huyện LS;
- Chi cục THADS huyện LS;
- THA hình sự;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Trường Giang